



ĐẢNG ỦY XÃ KHOÁI CHÂU

HỒ SƠ THAM DỰ “GIẢI BÁO CHÍ VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG (GIẢI BÚA LIỀM VÀNG) TỈNH HƯNG YÊN LẦN THỨ IV - NĂM 2026”

Kính gửi: Ban Tổ chức Giải Báo chí về Xây dựng Đảng
(Giải Búa liềm vàng) tỉnh Hưng Yên lần thứ IV - năm 2026

TÊN TÁC PHẨM: “Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát ở đảng bộ
xã khoái châu sau thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp”

Họ và tên tác giả: Hoàng Văn Long

Bút danh : Không

Năm sinh:1983

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó chủ nhiệm UBKT Đảng uỷ xã Khoái châu

Địa chỉ: Đội 11- Ninh Vũ – Khoái Châu

Số điện thoại: 0797311777



Khoái Châu, tháng 8 /2026

HỒ SƠ THAM DỰ
“GIẢI BÁO CHÍ VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG (GIẢI BÚA LIỀM VÀNG)
TỈNH HƯNG YÊN LẦN THỨ IV - NĂM 2026”

Kính gửi: Ban Tổ chức Giải Báo chí về Xây dựng Đảng
(Giải Búa liềm vàng) tỉnh Hưng Yên lần thứ IV - năm 2026

Hưởng ứng Giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ XI, năm 2026, và Giải Báo chí về xây dựng Đảng tỉnh Hưng Yên lần thứ IV - năm 2026, tôi gửi Hồ sơ tham dự giải như sau:

I. VỀ TÁC GIẢ/NHÓM TÁC GIẢ

Họ và tên tác giả: Hoàng Văn Long

Bút danh: Không

Năm sinh: 1983

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó chủ nhiệm UBKT Đảng Ủy xã Khoái Châu

Địa chỉ: Đội 11 – Ninh Vũ – Khoái Châu – Hưng Yên

Số điện thoại: 0797311777

Email:longhy268@gmail.com

Số tài khoản: 2408205198668.của Ngân hàng: Agribank. tại chi nhánh: KC

II. VỀ TÁC PHẨM

Tên tác phẩm: “Kiểm tra từ sớm, sát cơ sở ở Đảng bộ xã Khoái Châu”

Thể loại: Báo chí.

Đã đăng tải trên báo/ tạp chí: chưa

Địa chỉ đường link bài điện tử: không

Thời gian đăng tải:Không

Hoàn cảnh sáng tác: sau khi nhận và làm nhiệm vụ tại UBKT Đảng uỷ xã

Nội dung chính: Từ thực tiễn Đảng bộ xã Khoái Châu, phản ánh cách đổi mới công tác kiểm tra, giám sát theo hướng chủ động nắm tình hình, sát cơ sở, gắn kiểm tra với hướng dẫn, đối thoại và theo dõi việc khắc phục sau kiểm tra.

Khoái Châu, ngày 26 tháng 8 năm 2026

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/
ĐƠN VỊ**

TÁC GIẢ/ĐẠI DIỆN NHÓM TÁC GIẢ

Hoàng Văn Long

TÁC PHẨM

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát ở đảng bộ xã khoái châu sau thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp

"Ở đâu có tổ chức đảng, ở đó phải có kiểm tra." Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau nhiều thập kỷ vẫn giữ nguyên giá trị, nhất là trong bối cảnh đất nước đang bước vào một giai đoạn phát triển mới với yêu cầu tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Một buổi chiều đầu tháng Sáu năm 2026, tại trụ sở Đảng ủy xã Khoái Châu, những ánh đèn trong phòng làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra vẫn sáng dù giờ hành chính đã kết thúc từ lâu. Trên bàn làm việc là những chồng hồ sơ dày, những tập tài liệu về công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy chi bộ sau sát nhập, những báo cáo kiểm tra, những lá đơn của đảng viên và công dân vừa được tiếp nhận. Không khí làm việc khẩn trương nhưng trật tự. Mỗi người một phần việc, mỗi hồ sơ là một trách nhiệm, mỗi kết luận được cân nhắc kỹ lưỡng trước khi ban hành.

Đó không chỉ là hình ảnh quen thuộc của những người làm công tác kiểm tra, giám sát. Đằng sau những tập hồ sơ tưởng chừng khô khan ấy là

biết bao câu chuyện về giữ gìn kỷ

luật của Đảng, về bảo vệ sự đoàn kết trong tổ chức, về tháo gỡ những vướng mắc từ cơ sở và quan trọng hơn cả là giữ gìn niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Năm 2026 đánh dấu bước chuyển quan trọng trong tiến trình đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị khi mô hình chính quyền địa phương hai cấp chính thức đi vào hoạt động. Đối với các đảng bộ cấp trên cơ sở, đây không đơn thuần là sự thay đổi



(UBKT đang rà soát hồ sơ tài liệu để tổng hợp báo cáo sơ kết công tác ktgs 6 tháng đầu

về địa giới hành chính hay tên gọi đơn vị, mà là sự thay đổi toàn diện về không gian quản lý, quy mô tổ chức, phương thức lãnh đạo và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị. Sau sắp xếp, một tổ chức đảng phải quản lý địa bàn rộng hơn, số lượng đảng viên đông hơn, nhiều tổ chức trực thuộc hơn, trong khi yêu cầu về chất lượng lãnh đạo, về kỷ luật, kỷ cương và kiểm soát quyền lực ngày càng cao.

Trong bối cảnh ấy, công tác kiểm tra, giám sát đứng trước một yêu cầu mới. Nếu trước đây kiểm tra thường được nhìn nhận là hoạt động phát hiện và xử lý vi phạm thì nay phải trở thành một phương thức lãnh đạo chủ động, giúp cấp ủy nhận diện nguy cơ từ sớm, phòng ngừa sai phạm từ khi còn manh nha, bảo đảm mọi chủ trương của Đảng được thực hiện đúng định hướng và mọi quyền lực đều được kiểm soát bằng cơ chế chặt chẽ, công khai và minh bạch. Nói cách khác, kiểm tra không còn chỉ là "khâu cuối" trong quá trình lãnh đạo mà phải trở thành một trong những "khâu mở đầu" của quản trị đảng bộ hiện đại.

Đảng bộ xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên là một minh chứng sinh động cho yêu cầu đổi mới đó. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, Đảng bộ quản lý hơn hai nghìn ba trăm đảng viên thuộc 27 tổ chức cơ sở đảng trên một địa bàn rộng gần ba mươi ki-lô-mét vuông với dân số gần năm mươi nghìn người. Quy mô lớn hơn đồng nghĩa với trách nhiệm nặng nề hơn; phạm vi quản lý rộng hơn cũng đồng nghĩa với những nguy cơ mới về công tác xây dựng Đảng, về giải quyết đơn thư, về giữ gìn đoàn kết nội bộ và kiểm soát việc thực thi quyền lực.

Thực tiễn ấy đặt ra một câu hỏi không chỉ cho riêng Khoái Châu mà cho nhiều đảng bộ trên cả nước: Làm thế nào để công tác kiểm tra, giám sát không chỉ giữ nghiêm kỷ luật của Đảng mà còn trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của tổ chức đảng trong điều kiện mới?

Câu trả lời không nằm ở việc tiến hành nhiều cuộc kiểm tra hơn hay ban hành nhiều kết luận hơn. Điều quyết định nằm ở sự đổi mới trong tư duy lãnh đạo, trong phương pháp tổ chức thực hiện và trong cách nhìn nhận về vai trò của công tác kiểm tra, giám sát. Khi kiểm tra hướng đến phòng ngừa thay vì chỉ xử lý; khi giám sát đồng hành với cơ sở thay vì chỉ phát hiện thiếu sót; khi mỗi kết luận không chỉ chỉ ra khuyết điểm mà còn mở ra giải pháp khắc phục và phát triển, thì công tác kiểm tra mới thực sự phát huy đầy đủ giá trị của mình trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Từ thực tiễn của Đảng bộ xã Khoái Châu, bài viết này không chỉ phản ánh những cách làm mới trong công tác kiểm tra, giám sát sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, mà còn hướng tới làm rõ một thông điệp có ý nghĩa rộng hơn: đổi mới công tác kiểm tra, giám sát không phải là sự thay đổi về kỹ thuật nghiệp vụ, mà

trước hết là sự đổi mới trong tư duy cầm quyền của Đảng; không chỉ để phát hiện và xử lý vi phạm, mà để phòng ngừa, bảo vệ, kiến tạo và củng cố niềm tin - nguồn sức mạnh bền vững của mọi tổ chức đảng trong thời kỳ phát triển mới.

Chương I: Từ yêu cầu của thực tiễn đến đòi hỏi phải đổi mới công tác KTGS Khi thực tiễn đi nhanh hơn cách làm cũ

Lịch sử phát triển của Đảng luôn cho thấy một quy luật: mỗi bước chuyển lớn của đất nước đều kéo theo những yêu cầu mới đối với công tác xây dựng Đảng. Từ thời kỳ đấu tranh giành độc lập, đến công cuộc đổi mới năm 1986, rồi quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hiện nay là cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy, Đảng đều phải đổi mới phương thức lãnh đạo để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Công tác kiểm tra, giám sát cũng không nằm ngoài quy luật ấy.

Việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp không chỉ là một cuộc sắp xếp về địa giới hành chính hay tổ chức bộ máy. Đó là một cuộc cải cách sâu rộng về phương thức quản trị nhà nước và phương thức lãnh đạo của Đảng ở cơ sở. Khi nhiều đơn vị hành chính được hợp nhất, phạm vi quản lý được mở rộng,



Ban thường vụ đang nghiên cứu dự thảo về đổi mới công tác KTGS và bổ sung chương trình KTGS toàn khoá và năm 2026

số lượng tổ chức đảng và đảng viên tăng lên, yêu cầu phối hợp giữa các cơ quan ngày càng chặt chẽ hơn thì những phương pháp kiểm tra vốn phù hợp với điều kiện cũ cũng đứng trước áp lực phải thay đổi.

Điều đáng nói là sự thay đổi ấy diễn ra trong bối cảnh đất nước đang đồng thời triển khai nhiều nhiệm vụ chính trị quan trọng: tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị. Mỗi nhiệm vụ đều đòi hỏi sự lãnh đạo thống nhất, sự chấp hành nghiêm kỷ luật của Đảng và một cơ chế kiểm soát quyền lực đủ hiệu quả để bảo đảm mọi chủ trương được thực hiện đúng hướng.

Trong bối cảnh đó, nếu công tác kiểm tra vẫn chỉ dừng lại ở việc phát hiện sai phạm sau khi sự việc đã xảy ra thì sẽ luôn đi sau thực tiễn. Khi ấy, những hạn chế nhỏ có thể tích tụ thành khuyết điểm lớn; những mâu thuẫn chưa được giải quyết kịp thời có thể trở thành đơn thư kéo dài; những biểu hiện buông lỏng lãnh đạo nếu không được nhận diện sớm có thể ảnh hưởng trực tiếp đến uy tín của tổ chức đảng và niềm tin của Nhân dân. Nói cách khác, thực tiễn đang đặt ra một yêu cầu mới: ***công tác kiểm tra phải chuyển từ tư duy "hậu kiểm" sang tư duy "phòng ngừa và quản trị rủi ro"; từ phản ứng trước sự việc sang chủ động nhận diện nguy cơ; từ xử lý vi phạm sang bảo đảm để vi phạm không có điều kiện phát sinh***. Đó không chỉ là sự thay đổi về phương pháp nghiệp vụ, mà còn là sự chuyển biến trong tư duy cầm quyền của Đảng.

Áp lực của một đảng bộ sau sáp nhập

Đảng bộ xã Khoái Châu là một trong những địa phương phản ánh khá rõ những yêu cầu mới ấy. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, Đảng bộ xã quản lý địa bàn gần 29,35 km² với dân số gần 50 nghìn người; có 27 tổ chức cơ sở đảng và 2.326 đảng viên. Quy mô quản lý tăng lên đáng kể, trong khi bộ máy làm công tác kiểm tra vẫn phải bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng: kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, khiếu nại, thi hành kỷ luật, kiểm soát tài sản, thu nhập và tham mưu cho cấp ủy trong nhiều lĩnh vực mới.

Nhìn vào những con số ấy, điều dễ nhận thấy là khối lượng công việc tăng lên. Nhưng điều đáng suy ngẫm hơn lại nằm ở một khía cạnh khác. Sau sáp nhập, nhiều tổ chức đảng phải nhanh chóng ổn định bộ máy, xây dựng lại quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ, thống nhất phương thức lãnh đạo và tổ chức sinh hoạt trên một địa bàn rộng hơn trước. Những khác biệt về cách điều hành, phong cách lãnh đạo và điều kiện phát triển giữa các đơn vị cũ đòi hỏi thời gian để hòa nhập. Trong quá trình đó, nếu thiếu sự theo dõi, hướng dẫn và giám sát thường xuyên thì rất dễ phát sinh những khoảng trống trong quản lý, những bất cập trôi ngay từ cơ sở.



BTV họp nghe báo cáo về kết quả giải quyết đơn tố cáo của công dân trong 6 tháng đầu năm

Đây chính là thời điểm vai trò của công tác kiểm tra, giám sát được thể hiện rõ nhất. Bởi lẽ, xây dựng Đảng không chỉ bắt đầu từ việc ban hành nghị quyết, mà còn được quyết định bởi việc nghị quyết ấy có được thực hiện nghiêm túc hay không; quyền

lực có được kiểm soát hiệu quả hay không; những biểu hiện lệch chuẩn có được phát hiện và uốn nắn kịp thời hay không. Ở nghĩa đó, kiểm tra không còn là công việc "đến sau" mà phải trở thành một bộ phận hữu cơ trong toàn bộ quá trình lãnh đạo của cấp ủy.

Những con số biết nói

Nếu chỉ nhìn vào báo cáo thống kê, có thể thấy đây đơn thuần là những số liệu chuyên môn. Trong thời gian từ ngày 15/12/2025 đến ngày 05/6/2026, UBKT Đảng ủy xã Khoái Châu tiếp nhận 57 đơn tố cáo, 5 đơn đề nghị và 3 đơn khiếu nại liên quan đến 73 đảng viên và 2 tổ chức đảng; trong đó có 16 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, 10 đơn được chuyển đúng cơ quan có thẩm quyền và 39 đơn được lưu theo quy định.

Nhưng đằng sau những con số ấy không chỉ là áp lực về khối lượng công việc. Mỗi đơn thư là một mối quan hệ cần được làm sáng tỏ. Mỗi phản ánh đều liên quan trực tiếp đến uy tín của tổ chức đảng hoặc danh dự của một cán bộ, đảng viên. Chỉ một kết luận thiếu khách quan cũng có thể làm tổn thương niềm tin; ngược lại, một kết luận đúng đắn, thấu tình và đạt lý có thể hóa giải mâu thuẫn, củng cố đoàn kết và giữ vững kỷ cương của Đảng. Đó là lý do vì sao người làm công tác kiểm tra không thể chỉ giỏi về quy trình nghiệp vụ. Họ còn phải có bản lĩnh chính trị, tư duy độc lập, sự công tâm và khả năng nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau. Bởi trong không ít trường hợp, điều khó nhất không phải là phát hiện sai phạm, mà là phân biệt đâu là khuyết điểm cần giúp đỡ sửa chữa, đâu là vi phạm phải xử lý nghiêm minh và đâu là những phản ánh chưa đầy đủ cần được xem xét khách quan.

Chính thực tiễn ấy đã làm thay đổi cách nhìn về công tác kiểm tra. Kiểm tra không còn đơn thuần là hoạt động "xử lý khi có vấn đề", mà phải trở thành một cơ chế bảo đảm để tổ chức đảng vận hành đúng nguyên tắc ngay từ đầu.

Đổi mới không còn là lựa chọn

Trong nhiều năm, công tác kiểm tra thường được đánh giá qua số lượng các cuộc kiểm tra hoặc số vụ việc được xử lý. Cách nhìn ấy từng phù hợp trong một giai đoạn nhất định, nhưng trước yêu cầu phát triển mới của đất nước, như vậy là chưa đủ. Hiệu quả của công tác kiểm tra không thể chỉ đo bằng số quyết định kỷ luật được ban hành. Một nền kiểm tra hiện đại phải được đánh giá bằng khả năng ngăn chặn vi phạm từ sớm, bằng chất lượng phòng ngừa, bằng mức độ tự giác chấp hành Điều lệ Đảng của cán bộ, đảng viên và bằng sự ổn định, đoàn kết của tổ chức đảng.

Đó cũng là yêu cầu mà thực tiễn ở Khoái Châu đặt ra. Muốn đáp ứng yêu cầu ấy, đổi mới không thể chỉ dừng ở việc điều chỉnh chương trình kiểm tra hay bổ sung thêm một vài quy trình nghiệp vụ. Điều cần đổi mới trước hết là tư duy của người làm công tác kiểm tra: từ tư duy quản lý sang tư duy quản trị; từ phát hiện sai phạm sang nhận diện nguy cơ; từ xử lý hậu quả sang phòng ngừa rủi ro; từ vị trí "người kiểm tra" sang vai trò "người đồng hành" cùng cấp ủy trong xây dựng Đảng.

Có thể nói, chính những áp lực từ thực tiễn đã tạo nên động lực đổi mới. Và cũng từ thực tiễn ấy, Đảng bộ xã Khoái Châu lựa chọn một hướng đi khác: không chờ vi

phạm xảy ra mới kiểm tra, mà chủ động đổi mới tư duy, đổi mới phương pháp và đổi mới cách tổ chức thực hiện ngay từ những ngày đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đó không phải là sự thay đổi mang tính tình thế, mà là một lựa chọn có tính chiến lược. Bởi trong xây dựng Đảng, thành công lớn nhất của công tác kiểm tra không phải là phát hiện thật nhiều sai phạm, mà là làm cho những sai phạm ngày càng ít đi; không phải là ban hành nhiều quyết định kỷ luật hơn, mà là làm cho mỗi tổ chức đảng và mỗi đảng viên tự giác chấp hành kỷ luật, giữ vững phẩm chất, trách nhiệm và niềm tin.

Chính từ nhận thức ấy, hành trình đổi mới công tác kiểm tra, giám sát ở Đảng bộ xã Khoái Châu đã bắt đầu. Và điều đáng chú ý là sự đổi mới không xuất phát từ những khẩu hiệu, mà được cụ thể hóa bằng những việc làm rất thực tế, rất gần cơ sở, tạo nên những chuyển biến rõ nét trong chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo và hiệu quả xây dựng Đảng. Đó cũng chính là nội dung sẽ được làm rõ trong chương tiếp theo.

Chương II: Đổi mới từ tư duy đến hành động

1. Đổi mới bắt đầu từ sự thay đổi trong nhận thức: Kiểm tra không chỉ để xử lý mà để kiến tạo.

Trong bất kỳ cuộc cải cách nào, điều khó thay đổi nhất không phải là quy trình, bộ máy hay phương pháp làm việc, mà là **tư duy của con người**. Công tác kiểm tra, giám sát cũng không ngoại lệ. Nếu vẫn nhìn kiểm tra như một hoạt động chỉ nhằm phát hiện sai phạm và xử lý vi phạm thì dù có bổ sung thêm quy định, hoàn thiện thêm quy trình hay tăng số lượng các cuộc kiểm tra, hiệu quả mang lại cũng khó tạo được bước chuyển thực chất.

Thực tiễn nhiều năm qua cho thấy, không ít nơi vẫn tồn tại cách hiểu rằng kiểm tra là "đi tìm sai", là hoạt động diễn ra khi đã phát sinh vấn đề, hoặc là công việc của riêng Ủy ban Kiểm tra. Chính cách tiếp cận đó vô hình trung tạo ra tâm lý e ngại mỗi khi có đoàn kiểm tra về cơ sở; có nơi còn coi kiểm tra là áp lực, là sự "soi xét", thay vì là cơ hội để tự rà soát, hoàn thiện và nâng cao chất lượng lãnh đạo.

Nhưng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới không cho phép công tác kiểm tra dừng lại ở vai trò ấy. Đất nước đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, tinh gọn tổ chức bộ máy và chuyển mạnh sang quản trị hiện đại. Quyền hạn của cấp cơ sở ngày càng lớn thì yêu cầu kiểm soát quyền lực cũng càng cao. Trong bối cảnh đó, nếu công tác kiểm tra chỉ xuất hiện khi đã có dấu hiệu vi phạm thì đồng nghĩa với việc luôn đi sau thực tiễn, xử lý hậu quả nhiều hơn là phòng ngừa rủi ro. Chính vì vậy, điều đầu tiên mà Đảng bộ xã Khoái Châu lựa chọn không phải là tăng thêm các cuộc kiểm tra, mà là **đổi mới nhận thức về chính công tác kiểm tra**.

Đó là sự chuyển biến từ tư duy "**kiểm tra để phát hiện sai phạm**" sang "**kiểm tra để phòng ngừa, cảnh báo và đồng hành cùng sự phát triển của tổ chức đảng**". Sự thay đổi ấy tuy không dễ nhận thấy bằng những con số thống kê, nhưng lại tạo nên

bước chuyển căn bản trong toàn bộ hoạt động của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra. Nếu trước đây, mỗi cuộc kiểm tra thường bắt đầu bằng câu hỏi: **"Đơn vị này có vi phạm gì?"**, thì nay câu hỏi được đặt ra là: **"Đơn vị này đang gặp khó khăn gì, nguy cơ nào có thể phát sinh và cần hỗ trợ như thế nào để không xảy ra vi phạm?"** Chỉ một sự thay đổi trong cách đặt vấn đề đã kéo theo sự thay đổi của cả phương pháp lãnh đạo.

Người làm công tác kiểm tra không còn chỉ giữ vai trò "người kết luận", mà phải trở thành người phân tích, người tư vấn và người đồng hành cùng cấp ủy trong quá trình xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh. Mỗi cuộc kiểm tra vì thế không chỉ hướng đến việc xác định đúng hay sai, mà còn phải trả lời được câu hỏi quan trọng hơn: **làm thế nào để tổ chức đảng thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình sau kiểm tra?**

Đây cũng là điểm khác biệt trong cách tiếp cận của Đảng bộ xã Khoái Châu sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Ngay từ khi bộ máy mới đi vào hoạt động, Ban Thường vụ Đảng ủy xác định công tác kiểm tra, giám sát phải đi trước một bước, bám sát những lĩnh vực dễ phát sinh khó khăn trong quá trình sắp xếp tổ chức, ổn định hoạt động của các chi bộ, chuẩn bị nhân sự và tổ chức đại hội, giải quyết đơn thư, quản lý cán bộ, đảng viên và thực hiện các quy định mới của Trung ương. Trọng tâm không phải là chờ phát hiện sai phạm để xử lý, mà là chủ động nhận diện những "điểm nghẽn", những "khoảng trống" trong quản lý để kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh và phòng ngừa từ sớm.



Bí thư đảng ủy phát biểu chỉ đạo hội nghị tập huấn công tác kiểm tra giám sát và thi hành kỷ luật Đảng năm 2026

Thực tế đã chứng minh, nhiều hạn chế ở cơ sở không bắt nguồn từ động cơ vụ lợi hay cố ý vi phạm, mà xuất phát từ việc chưa kịp cập nhật quy định mới, lúng túng trong tổ chức thực hiện hoặc thiếu kinh nghiệm xử lý những vấn đề phát sinh sau sáp nhập. Nếu chỉ nhìn vào kết quả cuối cùng để đánh giá thì rất dễ dẫn đến cách xử lý cứng nhắc; nhưng

nếu tiếp cận từ nguyên nhân, từ

bối cảnh và từ yêu cầu hỗ trợ cơ sở thì công tác kiểm tra sẽ phát huy đúng bản chất là một chức năng lãnh đạo của Đảng.

Đó cũng là lý do nhiều cuộc kiểm tra ở Khoái Châu không kết thúc bằng một bản kết luận đơn thuần. Sau mỗi cuộc kiểm tra, điều được cấp ủy quan tâm hơn cả là những giải pháp khắc phục, những nội dung cần hướng dẫn bổ sung, những cơ chế phối hợp cần hoàn thiện và những kinh nghiệm cần được nhân rộng. Giá trị của kiểm tra vì thế không chỉ nằm ở việc chỉ ra thiếu sót, mà còn ở khả năng tạo ra sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của tổ chức đảng được kiểm tra.

Có thể nói, từ sự thay đổi trong tư duy đã kéo theo sự thay đổi trong phương pháp; từ sự thay đổi trong phương pháp đã tạo ra sự thay đổi về hiệu quả. Công tác kiểm tra không còn là "khâu cuối" để xử lý vi phạm, mà trở thành một mắt xích quan trọng trong chu trình lãnh đạo, quản lý và kiểm soát quyền lực của Đảng. Quan trọng hơn, sự đổi mới ấy đã góp phần hình thành một nhận thức mới trong đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở: ***kiểm tra không phải để tìm khuyết điểm của ai, mà để giữ gìn sự đúng đắn của tổ chức; không phải để tạo áp lực, mà để tạo động lực; không chỉ để giữ nghiêm kỷ luật, mà còn để bảo vệ những cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.***

Đó chính là giá trị sâu xa của công tác kiểm tra trong giai đoạn hiện nay. Khi nhận thức được thay đổi, kiểm tra không còn là một hoạt động mang tính hành chính hay nghiệp vụ thuần túy, mà trở thành một phương thức lãnh đạo của Đảng; không chỉ góp phần giữ nghiêm kỷ luật, mà còn tạo dựng niềm tin, củng cố sự đoàn kết và khơi dậy tinh thần đổi mới trong toàn hệ thống chính trị.

Từ nền tảng nhận thức ấy, Đảng bộ xã Khoái Châu tiếp tục lựa chọn một bước đi quan trọng hơn: đưa công tác kiểm tra đến gần cơ sở hơn, gần cán bộ, đảng viên và Nhân dân hơn. Bởi chỉ khi bám sát thực tiễn, lắng nghe từ cơ sở và đồng hành cùng cơ sở, công tác kiểm tra mới thực sự phát huy vai trò là "tai mắt" của cấp ủy và là "thanh bảo kiếm" giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, đồng thời trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của mỗi tổ chức đảng.

2. Đưa công tác kiểm tra đến gần cơ sở: Càng sát dân, càng sát thực tiễn

Nếu đổi mới nhận thức là điểm khởi đầu thì đưa công tác kiểm tra



Lãnh đạo xã về dự họp chi bộ thôn

đến gần cơ sở chính là bước chuyển từ tư duy sang hành động. Trong nhiều năm, công tác kiểm tra thường được hình dung qua những cuộc làm việc tại phòng họp, những tập hồ sơ dày hay những bản kết luận sau kiểm tra. Điều đó là cần thiết, nhưng chưa đủ. Bởi suy cho cùng, mọi chủ

trương của Đảng đều

được thực hiện ở cơ sở; mọi nghị quyết đều được cụ thể hóa thông qua chi bộ; mọi biểu hiện đúng hay chưa đúng của cán bộ, đảng viên đều bắt đầu từ quá trình thực thi nhiệm vụ hằng ngày. Nếu công tác kiểm tra chỉ dừng lại ở việc xem xét hồ sơ hay nghe báo cáo thì rất khó phản ánh đầy đủ hơi thở của thực tiễn.

Thực tiễn luôn phong phú hơn giấy tờ.

Có những khó khăn không thể hiện trong báo cáo. Có những vướng mắc không thể nhận ra qua những con số thống kê. Và cũng có những biểu hiện mất đoàn kết, thiếu thống nhất hay lúng túng trong tổ chức thực hiện chỉ có thể cảm nhận được khi cán bộ kiểm tra trực tiếp dự sinh hoạt chi bộ, đối thoại với đảng viên, lắng nghe ý kiến của Nhân dân và chứng kiến cách một tổ chức đảng vận hành trong thực tế.

Đó là lý do Đảng bộ xã Khoái Châu xác định một nguyên tắc xuyên suốt: ***muốn kiểm tra đúng thì phải hiểu cơ sở; muốn đánh giá khách quan thì phải đến với cơ sở; muốn phòng ngừa hiệu quả thì phải đồng hành cùng cơ sở.***

Sự thay đổi ấy không chỉ là thay đổi địa điểm làm việc mà là thay đổi phương pháp lãnh đạo. Thay vì chờ cơ sở báo cáo mới nắm tình hình, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra chủ động xuống địa bàn, tham dự sinh hoạt chi bộ, nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên, theo dõi việc thực hiện các nghị quyết, quy định mới và kịp thời phát hiện những khó khăn nảy sinh ngay trong quá trình tổ chức thực hiện. Những chuyển công tác vì thế không còn mang nặng tính "kiểm tra" theo nghĩa truyền thống, mà trở thành những cuộc khảo sát thực tiễn, những diễn đàn trao đổi hai chiều giữa cấp ủy với cơ sở.

Điều đáng quý là, từ sự gần gũi ấy, khoảng cách giữa người kiểm tra và cơ sở dần được thu hẹp. Ở nhiều nơi, khi đoàn kiểm tra đến làm việc, không khí ban đầu thường có phần dè dặt. Đó là tâm lý dễ hiểu bởi trong nhận thức của không ít cán bộ, kiểm tra vẫn gắn với việc phát hiện khuyết điểm. Nhưng khi các cuộc làm việc được tổ chức trên tinh thần trao đổi thẳng thắn, cùng phân tích nguyên nhân, cùng tháo gỡ khó khăn và cùng tìm giải pháp, sự dè dặt ấy dần được thay bằng tinh thần hợp tác. Cán bộ cơ sở chủ động chia sẻ những vấn đề còn lúng túng, mạnh dạn phản ánh những bất cập trong quá trình triển khai quy định mới và đề xuất những giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Đó chính là giá trị lớn nhất của việc đưa công tác kiểm tra về với cơ sở. Bởi lẽ, điều mà cấp ủy cần không chỉ là biết "**có gì xảy ra**", mà quan trọng hơn là hiểu "**vì sao lại xảy ra**" và "**làm thế nào để không lặp lại**". Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nhiều chi bộ trên địa bàn xã Khoái Châu phải nhanh chóng thích ứng với phạm vi quản lý rộng hơn, số lượng đảng viên đông hơn và yêu cầu nhiệm vụ

cao hơn. Những thay đổi về tổ chức, nhân sự, quy chế làm việc và phương thức điều hành đã tạo ra không ít áp lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở. Nếu chỉ đánh giá kết quả cuối cùng mà không đặt trong bối cảnh chuyển đổi ấy thì rất dễ dẫn đến những nhận định thiếu toàn diện.

Chính vì vậy, trong quá trình kiểm tra, Đảng ủy xã Khoái Châu không chỉ xem xét việc chấp hành nghị quyết, quy định hay kết quả thực hiện nhiệm vụ, mà còn dành nhiều thời gian lắng nghe tâm tư của cán bộ, đảng viên; tìm hiểu những khó khăn phát sinh sau sắp xếp; đánh giá những yếu tố khách quan và chủ quan tác động đến chất lượng hoạt động của từng tổ chức đảng. Cách tiếp cận này giúp mỗi kết luận kiểm tra không chỉ phản ánh đúng thực trạng mà còn có tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Một điểm đáng chú ý là công tác kiểm tra không còn giới hạn trong phạm vi nội bộ tổ chức đảng. Thông qua công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư, đối thoại trực tiếp với người dân, nhiều thông tin quan trọng đã được tiếp cận từ cơ sở. Có những phản ánh ban đầu tưởng chỉ là mâu thuẫn cá nhân, nhưng qua xác minh lại cho thấy những bất cập trong công tác lãnh đạo, quản lý cần sớm được chấn chỉnh. Ngược lại, cũng có những vụ việc nếu chỉ dựa vào đơn thư sẽ rất dễ dẫn đến nhận định phiến diện, nhưng khi trực tiếp gặp gỡ các bên liên quan, đối chiếu với thực tế và lắng nghe nhiều chiều thì bản chất vấn đề được làm rõ, góp phần bảo vệ quyền lợi chính đáng của tổ chức và cá nhân.

Thực tiễn ấy cho thấy, cơ sở không chỉ là nơi triển khai các cuộc kiểm tra, mà còn là nơi cung cấp những "dữ liệu sống" quý giá nhất cho công tác lãnh đạo của Đảng. Mỗi ý kiến của đảng viên, mỗi phản ánh của Nhân dân, mỗi biểu hiện bất thường trong sinh hoạt chi bộ đều có thể trở thành tín hiệu cảnh báo sớm để cấp ủy chủ động điều chỉnh phương thức lãnh đạo trước khi phát sinh vi phạm.

Có thể nói, khi công tác kiểm tra thực sự bám sát cơ sở, vai trò của nó cũng được mở rộng. Kiểm tra không còn chỉ là công cụ giữ nghiêm kỷ luật, mà còn là kênh thông tin giúp cấp ủy đánh giá đúng thực tiễn, kiểm nghiệm hiệu quả của các chủ trương, phát hiện những khoảng trống trong cơ chế quản lý và nhận diện những nhân tố tích cực cần được biểu dương, nhân rộng. Đó cũng là lý do nhiều vấn đề được giải quyết ngay từ cơ sở, nhiều hạn chế được khắc phục ngay từ khi mới phát sinh và nhiều kinh nghiệm hay được lan tỏa từ chính những chi bộ, những cán bộ gần dân, sát dân. Giá trị của công tác kiểm tra vì thế không chỉ nằm ở việc phát hiện sai phạm, mà còn ở khả năng khơi dậy trách nhiệm, củng cố niềm tin và tăng cường sự gắn kết giữa cấp ủy với cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Thực tiễn ở Khoái Châu cho thấy một bài học có ý nghĩa rộng hơn: ***càng gần cơ sở thì kết luận kiểm tra càng khách quan; càng lắng nghe nhiều chiều thì giải pháp càng sát thực tiễn; và càng đồng hành với cơ sở thì công tác kiểm tra càng phát huy được bản chất xây dựng của mình.***

Đó không chỉ là kinh nghiệm của một địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính, mà còn là một gợi mở cho việc tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Đảng. Bởi suy cho cùng, sức mạnh của công tác kiểm tra không bắt đầu từ những bản kết luận được ban hành, mà bắt đầu từ sự hiện diện của người cán bộ kiểm tra ở những nơi thực tiễn đang đặt ra những vấn đề cần được lắng nghe, chia sẻ và giải quyết.

3. Gắn kiểm tra với hướng dẫn - "Kiểm tra một lần, chuyển biến nhiều mặt"

Nếu ví công tác kiểm tra là "tai mắt" của cấp ủy thì hướng dẫn chính là cây cầu nối để những kết luận kiểm tra đi vào cuộc sống. Một cuộc kiểm tra chỉ thật sự hoàn thành khi những hạn chế được khắc phục, những bất cập được tháo gỡ và tổ chức đảng sau kiểm tra hoạt động hiệu quả hơn trước. Bởi vậy, giá trị của kiểm tra không nằm ở bản kết luận được ban hành, mà ở những chuyển biến được tạo ra sau bản kết luận ấy.

Đây cũng là điểm đổi mới nổi bật trong phương thức lãnh đạo của Đảng bộ xã Khoái Châu. Trong thực tiễn, không phải mọi hạn chế của cơ sở đều bắt nguồn từ sự buông lỏng lãnh đạo hay thiếu trách nhiệm. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nhiều chi bộ phải đồng thời thực hiện các quy định mới, tiếp nhận thêm đảng viên, mở rộng phạm vi quản lý và xử lý nhiều công việc phát sinh trong thời gian ngắn. Không ít cán bộ, nhất là bí thư chi bộ mới hoặc cán bộ kiêm nhiệm, gặp khó khăn trong việc cập nhật quy định, tổ chức sinh hoạt chi bộ, xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hay xử lý những tình huống phát sinh ở cơ sở.

Nếu chỉ dừng lại ở việc chỉ ra thiếu sót, yêu cầu khắc phục rồi kết thúc cuộc kiểm tra thì những khó khăn ấy chưa chắc đã được giải quyết. Thậm chí, có nơi sau kiểm tra vẫn tiếp tục lúng túng vì chưa biết phải bắt đầu từ đâu, thực hiện như thế nào và căn cứ vào quy định nào.

Nhận thức rõ điều đó, Đảng bộ xã Khoái Châu lựa chọn một cách làm khác: ***kiểm tra đến đâu, hướng dẫn đến đó; phát hiện vấn đề ở đâu, tháo gỡ ngay ở đó; kết luận đến đâu, đồng hành thực hiện đến đó.***

Đó không phải là sự "làm thay" cho cơ sở, mà là thực hiện đúng chức năng của công tác kiểm tra trong xây dựng Đảng: giúp tổ chức đảng nhận diện đúng vấn đề, hiểu đúng quy định và lựa chọn đúng giải pháp. Trong các cuộc kiểm tra, bên cạnh việc xem xét hồ sơ, tài liệu và đánh giá việc chấp hành nghị quyết, đoàn kiểm tra luôn dành thời gian trao đổi trực tiếp với cấp ủy, bí thư chi bộ và những cán bộ phụ trách từng lĩnh vực. Nhiều nội dung được giải thích ngay tại buổi làm việc; nhiều cách làm chưa thống nhất được trao đổi, đối chiếu với quy định mới của Trung ương và của cấp trên; nhiều vướng mắc được tháo gỡ trước khi trở thành sai phạm. Điều đó cho thấy một thay đổi quan trọng trong cách tiếp cận: ***kiểm tra không chỉ để đánh giá kết quả đã làm, mà còn để nâng cao năng lực của người thực hiện nhiệm vụ.***

Thực tế ở Khoái Châu cho thấy, có những thiếu sót nếu được hướng dẫn kịp thời thì chỉ cần điều chỉnh một quy trình, bổ sung một nội dung trong quy chế làm việc hoặc thống nhất lại cách vận dụng quy định là có thể khắc phục ngay. Ngược lại, nếu để kéo

dài, những thiếu sót nhỏ rất dễ trở thành khuyết điểm lớn, làm phát sinh đơn thư, ảnh hưởng đến chất lượng sinh hoạt chi bộ và uy tín của tổ chức đảng.

Chính vì vậy, sau mỗi cuộc kiểm tra, điều được cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra quan tâm không chỉ là việc ban hành kết luận, mà còn là việc theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra. Mỗi kết luận đều gắn với lộ trình khắc phục, xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân và thời hạn thực hiện; đồng thời duy trì trao đổi với cơ sở để kịp thời tháo gỡ những khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai. Cách làm này giúp kết luận kiểm tra không dừng lại trên giấy mà trở thành cơ sở để từng tổ chức đảng tự hoàn thiện mình.

Một điểm đáng chú ý là quá trình hướng dẫn không chỉ diễn ra sau kiểm tra mà được thực hiện xuyên suốt trước, trong và sau cuộc kiểm tra.

Trước kiểm tra là hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, quán triệt nội dung, làm rõ mục đích và yêu cầu để cơ sở chủ động tự rà soát.

Trong kiểm tra là đối thoại, trao đổi, giải thích, thống nhất cách hiểu và cách thực hiện đối với những quy định còn có nhiều cách vận dụng.

Sau kiểm tra là đồng hành trong việc khắc phục hạn chế, theo dõi kết quả thực hiện và kịp thời hỗ trợ khi có những vấn đề mới phát sinh.

Ba giai đoạn ấy tạo thành một quy trình khép kín, trong đó kiểm tra và hướng dẫn không tách rời nhau mà bổ trợ cho nhau, cùng hướng đến mục tiêu nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng. Cách làm này cũng làm thay đổi nhận thức của cán bộ cơ sở về công tác kiểm tra. Nếu trước đây, mỗi cuộc kiểm tra thường gắn với tâm lý lo lắng vì sợ phát hiện khuyết điểm thì nay nhiều cấp ủy, chi bộ chủ động đề nghị được trao đổi những nội dung còn vướng mắc, mong muốn được hướng dẫn về nghiệp vụ và cập nhật những quy định mới. Không khí làm việc vì thế cởi mở hơn, thẳng thắn hơn và thực chất hơn. Đoàn kiểm tra không chỉ lắng nghe, ghi nhận mà còn cùng cơ sở phân tích nguyên nhân, lựa chọn giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

Đó là sự chuyển biến quan trọng từ "kiểm tra để đánh giá" sang "kiểm tra để phát triển". Quan trọng hơn, việc gắn kiểm tra với hướng dẫn đã góp phần hình thành văn hóa tự kiểm tra trong mỗi tổ chức đảng. Khi cán bộ, đảng viên hiểu rõ quy định, nắm chắc quy trình và nhận thức đúng mục đích của công tác kiểm tra, họ chủ động rà soát công việc, kịp thời điều chỉnh những thiếu sót và mạnh dạn trao đổi khi gặp khó khăn. Kiểm tra vì thế không còn là hoạt động mang tính áp đặt từ bên ngoài mà trở thành nhu cầu tự thân của tổ chức đảng trong quá trình tự đổi mới, tự chỉnh đốn.

Từ thực tiễn ở Khoái Châu có thể rút ra một bài học có ý nghĩa rộng hơn: ***một cuộc kiểm tra tốt không phải là cuộc kiểm tra phát hiện nhiều sai phạm nhất, mà là cuộc kiểm tra tạo ra nhiều chuyển biến tích cực nhất.*** Giá trị của công tác kiểm tra không được đo bằng số lượng khuyết điểm được chỉ ra, mà bằng số lượng những hạn chế không

còn tái diễn; không chỉ ở tính nghiêm minh của kết luận, mà còn ở khả năng khơi dậy tinh thần tự giác, ý thức tự sửa và năng lực tự hoàn thiện của mỗi tổ chức đảng.

Đó cũng chính là tinh thần xuyên suốt mà Đảng bộ xã Khoái Châu đang kiên trì thực hiện: ***kiểm tra để xây dựng, hướng dẫn để phát triển và đồng hành để tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh***. Khi kiểm tra gắn liền với hướng dẫn, mỗi cuộc kiểm tra không chỉ giải quyết một vấn đề trước mắt mà còn tạo ra nhiều chuyển biến lâu dài về nhận thức, phương pháp lãnh đạo và chất lượng hoạt động của tổ chức đảng. Đó là ý nghĩa sâu xa của phương châm: *"Kiểm tra một lần, chuyển biến nhiều mặt."*

4. Giải quyết đơn thư bằng đối thoại: Hóa giải mâu thuẫn từ gốc

Trong hoạt động của một tổ chức đảng, đơn thư khiếu nại, tố cáo hay kiến nghị, phản ánh thường được xem là những tín hiệu cảnh báo về những vấn đề đang nảy sinh trong thực tiễn. Nhưng nếu chỉ nhìn đơn thư dưới góc độ là một vụ việc cần giải quyết thì sẽ bỏ qua ý nghĩa sâu xa hơn của nó.



Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch UBND đối thoại và trả lời các ý kiến tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân

Đằng sau mỗi lá đơn không chỉ là một nội dung phản ánh. Đó có thể là sự băn khoăn của một đảng viên trước việc thực hiện chưa thống nhất một quy định; là tâm tư của một cán bộ cơ sở khi quyền lợi hoặc uy tín của mình bị ảnh hưởng; cũng có thể là những mâu thuẫn trong nội bộ chưa được tháo gỡ hoặc những bức xúc của Nhân dân trước những vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành ở cơ sở.

Nói cách khác, mỗi đơn thư đều là một thông điệp mà cơ sở gửi đến cấp ủy. Nếu thông điệp ấy được lắng nghe đầy đủ, được xem xét khách quan và được giải quyết kịp thời thì mâu thuẫn sẽ được hóa giải ngay từ khi còn ở phạm vi hẹp. Ngược lại, nếu chậm trễ, thiếu đối thoại hoặc giải quyết theo lối hành chính đơn thuần thì những bức xúc nhỏ hoàn toàn có thể tích tụ thành những điểm nóng về tư tưởng, ảnh hưởng trực tiếp đến sự đoàn kết trong tổ chức đảng và niềm tin của Nhân dân.

Chính từ nhận thức đó, Đảng bộ xã Khoái Châu xác định công tác giải quyết đơn thư không chỉ là thực hiện đúng quy trình, đúng thẩm quyền mà còn là quá trình đối thoại, thuyết phục và tạo dựng sự đồng thuận.

Đối thoại ở đây không đơn thuần là một cuộc gặp gỡ giữa người gửi đơn với cơ quan có thẩm quyền. Đó là quá trình lắng nghe nhiều chiều; đối chiếu giữa quy định của Đảng với thực tiễn phát sinh; giữa quyền và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên với yêu cầu giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của tổ chức. Mỗi ý kiến đều được xem xét trên cơ sở chứng cứ, mỗi phản ánh đều được kiểm chứng khách quan và mỗi kết luận đều hướng đến mục tiêu cao nhất là bảo đảm sự công bằng, đúng nguyên tắc và giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng.

Thực tiễn tại Đảng bộ xã Khoái Châu cho thấy, trong thời gian đầu sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, khối lượng đơn thư phát sinh tương đối lớn. Nội dung phản ánh trải rộng trên nhiều lĩnh vực, từ công tác cán bộ, công tác chuẩn bị nhân sự, sinh hoạt chi bộ, quản lý đảng viên đến những vấn đề liên quan quyền, lợi ích và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân. Khối lượng công việc lớn không chỉ tạo áp lực về thời gian mà còn đòi hỏi sự thận trọng trong từng bước thẩm tra, xác minh để bảo đảm mọi kết luận đều khách quan, đúng quy định.

Điều đáng ghi nhận là, trong quá trình giải quyết, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra không lựa chọn cách tiếp cận chỉ dựa vào hồ sơ, tài liệu hay nội dung trình bày trong đơn. Nhiều vụ việc được tổ chức gặp gỡ trực tiếp với người phản ánh, người bị phản ánh, cấp ủy chi bộ và những cá nhân có liên quan để đối thoại, làm rõ bản chất của vấn đề. Có những nội dung ban đầu tưởng như rất phức tạp, nhưng sau khi các bên được trao đổi thẳng thắn, được giải thích đầy đủ về quy định của Đảng và được đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khách quan thì những hiểu lầm dần được tháo gỡ, nhiều bức xúc được giải tỏa ngay từ cơ sở.

Đó là giá trị mà không một bản báo cáo thống kê nào có thể phản ánh đầy đủ. Bởi điều quan trọng nhất trong công tác giải quyết đơn thư không phải là có bao nhiêu vụ việc được kết thúc, mà là sau mỗi vụ việc ấy, tổ chức đảng có giữ được sự đoàn kết hay không; cán bộ, đảng viên có "tâm phục, khẩu phục" trước kết luận hay không; người dân có tiếp tục đặt niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng hay không.

Đối thoại cũng giúp người làm công tác kiểm tra nhìn nhận vấn đề toàn diện hơn. Không ít trường hợp, qua đối thoại mới thấy rằng nguyên nhân của mâu thuẫn không xuất phát từ động cơ vụ lợi mà từ sự khác nhau trong cách hiểu quy định, từ hạn chế trong công tác thông tin, tuyên truyền hoặc từ việc phối hợp chưa chặt chẽ giữa các tổ chức, cá nhân. Khi nguyên nhân được xác định đúng, giải pháp đưa ra cũng trở nên phù hợp hơn. Có vụ việc không cần đến một quyết định kỷ luật mà vẫn giải quyết được tận gốc vấn đề thông qua việc giải thích, hướng dẫn, chấn chỉnh và thống nhất nhận thức. Đó cũng chính là mục tiêu mà công tác kiểm tra hướng tới: giữ nghiêm kỷ luật nhưng không làm tổn thương sự đoàn kết; xử lý đúng vi phạm nhưng đồng thời tạo cơ hội để tổ chức và cá nhân sửa chữa, khắc phục.

Một điểm đáng chú ý nữa là, mỗi vụ việc sau khi được giải quyết không chỉ khép lại ở một kết luận. Đối với Đảng bộ xã Khoái Châu, mỗi vụ việc còn là một "bài học

thực tiễn" để rà soát những khoảng trống trong công tác lãnh đạo, quản lý. Nếu nhiều đơn thư cùng phản ánh một lĩnh vực, đó là dấu hiệu để cấp ủy xem xét lại cơ chế lãnh đạo. Nếu nhiều cán bộ cùng lúng túng trong việc thực hiện một quy định, đó là cơ sở để tăng cường hướng dẫn, tập huấn. Nếu nhiều mâu thuẫn phát sinh từ việc thiếu công khai, minh bạch, đó là yêu cầu phải hoàn thiện quy chế làm việc và nâng cao trách nhiệm giải trình của tổ chức đảng.

Nhờ cách tiếp cận ấy, công tác giải quyết đơn thư không còn là hoạt động "chữa cháy" sau khi phát sinh mâu thuẫn mà trở thành một kênh thông tin quan trọng giúp cấp ủy nhận diện sớm những nguy cơ, hoàn thiện phương thức lãnh đạo và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng Đảng.

Có thể nói, từ thực tiễn ở Khoái Châu đã hình thành một nhận thức mới: giải quyết đơn thư không phải là kết thúc một vụ việc, mà là bắt đầu một quá trình củng cố niềm tin. Khi người dân được lắng nghe, đảng viên được đối thoại, cán bộ được giải thích và tổ chức đảng được nhìn nhận khách quan, thì mỗi vụ việc được giải quyết đúng đắn sẽ trở thành một viên gạch góp phần xây dựng sự đồng thuận trong Đảng và trong xã hội.

Đó cũng là giá trị nhân văn sâu sắc của công tác kiểm tra, giám sát trong giai đoạn hiện nay. Kiểm tra không chỉ để giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, mà còn để bảo vệ sự công bằng, gìn giữ sự đoàn kết và nuôi dưỡng niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Khi đối thoại trở thành phương thức giải quyết chủ đạo, những mâu thuẫn sẽ được hóa giải từ gốc, những bức xúc sẽ không còn tích tụ và công tác kiểm tra sẽ thực sự trở thành cầu nối giữa ý Đảng với lòng dân.

5. Chuyển đổi số và phương pháp làm việc mới: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

Nếu trước đây, hiệu quả của công tác kiểm tra chủ yếu phụ thuộc vào kinh nghiệm của cán bộ và sự đầy đủ của hồ sơ, tài liệu thì trong giai đoạn hiện nay, một yêu cầu mới đang được đặt ra: công tác kiểm tra phải dựa trên dữ liệu, được hỗ trợ bởi công nghệ và được vận hành bằng tư duy quản trị hiện đại. Đây không chỉ là xu thế tất yếu của tiến trình chuyển đổi số quốc gia mà còn là yêu cầu khách quan đối với công tác xây dựng Đảng trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương hai cấp đang từng bước hoàn thiện. Khi quy mô quản lý ngày càng lớn, số lượng tổ chức đảng và đảng viên ngày càng nhiều, khối lượng thông tin phát sinh ngày càng đa dạng thì phương pháp làm việc thủ công khó có thể đáp ứng yêu cầu về tốc độ, độ chính xác và khả năng dự báo.

Thực tiễn ở Đảng bộ xã Khoái Châu cho thấy, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, việc quản lý hơn hai nghìn ba trăm đảng viên, hàng chục tổ chức đảng cùng với khối lượng lớn văn bản, hồ sơ kiểm tra, giám sát, đơn thư, kết luận và các nhiệm vụ phát sinh đã đặt ra yêu cầu phải đổi mới phương thức làm việc. Nếu tiếp tục quản lý theo cách phân tán, thiếu liên thông thì không chỉ làm tăng áp lực cho cán bộ kiểm tra mà còn ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu và tiến độ xử lý công việc.

Từ thực tiễn đó, Đảng bộ xã Khoái Châu xác định chuyển đổi số không đơn thuần là việc sử dụng phần mềm hay số hóa tài liệu, mà là quá trình thay đổi toàn diện cách thức thu thập thông tin, xử lý dữ liệu, theo dõi tiến độ và hỗ trợ ra quyết định trong công tác kiểm tra, giám sát.

Điều quan trọng nhất của chuyển đổi số không nằm ở công nghệ, mà ở tư duy. Khi mỗi cuộc kiểm tra đều được chuẩn bị trên cơ sở dữ liệu đầy đủ; khi tiến độ thực hiện từng kết luận được theo dõi thường xuyên; khi các văn bản chỉ đạo, quy định mới được cập nhật nhanh chóng đến từng cán bộ, đảng viên; khi việc lưu trữ, khai thác hồ sơ trở nên thuận tiện, chính xác và minh bạch hơn thì công nghệ đã thực sự trở thành "trợ lý" của người làm công tác kiểm tra.

Quan trọng hơn, dữ liệu số giúp thay đổi cách nhìn nhận về công tác kiểm tra. Thay vì chỉ phản ánh những gì đã xảy ra, dữ liệu được tổng hợp, phân tích và đối chiếu có thể giúp cấp ủy nhận diện những lĩnh vực có nguy cơ phát sinh vi phạm, những đơn vị cần tăng cường giám sát, những nội dung còn nhiều vướng mắc hoặc những quy định cần được hướng dẫn thống nhất. Khi đó, công tác kiểm tra không còn dừng ở việc phản ứng trước vấn đề mà từng bước hình thành năng lực dự báo, cảnh báo và phòng ngừa. Đó chính là giá trị lớn nhất của phương pháp làm việc mới.

Song, chuyển đổi số chỉ phát huy hiệu quả khi đi cùng với sự đổi mới trong tác phong công tác của đội ngũ cán bộ kiểm tra. Một hệ thống dữ liệu hiện đại không thể thay thế sự công tâm của người cán bộ; một phần mềm quản lý hồ sơ không thể thay thế bản lĩnh chính trị; và trí tuệ nhân tạo cũng không thể thay thế trách nhiệm của người ra quyết định. Công nghệ chỉ tạo ra những điều kiện thuận lợi hơn để người cán bộ kiểm tra thực hiện tốt chức trách của mình.

Bởi vậy, cùng với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, Đảng bộ xã Khoái Châu chú trọng xây dựng phương pháp làm việc khoa học hơn: giải quyết công việc theo kế hoạch, quản lý tiến độ bằng thời hạn cụ thể, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung và nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra. Những đổi mới ấy tuy âm thầm nhưng đã góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm bớt thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng tham mưu và tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động kiểm tra.

Có thể nói, chuyển đổi số đã mở ra một cách tiếp cận mới đối với công tác kiểm tra, giám sát. Nếu trước đây, hiệu quả chủ yếu được đánh giá bằng số lượng cuộc kiểm tra hay số vụ việc được giải quyết thì nay cần được nhìn nhận rộng hơn: bằng khả năng quản trị dữ liệu, khả năng cảnh báo sớm, khả năng hỗ trợ cấp ủy ra quyết định và khả năng tạo lập một môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch.

Từ thực tiễn ở Khoái Châu có thể khẳng định rằng: chuyển đổi số không làm thay đổi bản chất của công tác kiểm tra, nhưng làm thay đổi cách thức để công tác kiểm tra thực hiện tốt hơn sứ mệnh của mình. Công nghệ không thay thế con người, nhưng giúp

con người làm việc hiệu quả hơn; dữ liệu không thay thế bản lĩnh chính trị, nhưng giúp những quyết định của cấp ủy có thêm cơ sở khoa học và thực tiễn.

Đó cũng là bước hoàn thiện cuối cùng trong quá trình đổi mới công tác kiểm tra, giám sát ở Đảng bộ xã Khoái Châu: từ đổi mới tư duy, đổi mới phương pháp, đổi mới cách đồng hành với cơ sở, đổi mới cách giải quyết những vấn đề phát sinh đến đổi mới phương thức quản trị. Những đổi mới ấy không tồn tại riêng rẽ mà bổ trợ cho nhau, tạo nên một cách tiếp cận toàn diện, giúp công tác kiểm tra ngày càng chủ động, chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Nhìn lại hành trình đổi mới công tác kiểm tra, giám sát ở Đảng bộ xã Khoái Châu có thể thấy, giá trị lớn nhất không chỉ nằm ở những cuộc kiểm tra được tiến hành, những kết luận được ban hành hay những hạn chế được khắc phục. Điều đáng quý hơn là từ chính thực tiễn ấy đã hình thành những kinh nghiệm có giá trị lý luận và thực tiễn đối với công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn mới.

Đó là những bài học về đổi mới tư duy lãnh đạo; về lấy phòng ngừa làm trọng tâm; về phát huy sức mạnh của đối thoại và đồng hành với cơ sở; về kiểm soát quyền lực gắn với xây dựng niềm tin; về kết hợp giữa kỷ luật nghiêm minh với tính nhân văn trong xử lý các vấn đề phát sinh; và về yêu cầu hiện đại hóa công tác kiểm tra trong thời đại chuyển đổi số.

Những bài học ấy không chỉ có ý nghĩa đối với riêng Đảng bộ xã Khoái Châu mà còn gợi mở nhiều vấn đề đối với các tổ chức đảng ở cơ sở đang thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Chính từ những trải nghiệm thực tiễn đó, Chương III sẽ tiếp tục khái quát thành những bài học và thông điệp có ý nghĩa rộng hơn đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Chương III: Từ thực tiễn khoái châu đến những bài học về xây dựng đảng trong giai đoạn mới

1. Kiểm tra, giám sát phải đi trước một bước trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Có một thực tế dễ nhận thấy trong quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay: mỗi khi đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới thì yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng lại được đặt ra mạnh mẽ hơn. Đó không chỉ là yêu cầu của tiến trình cải cách bộ máy, phân cấp, phân quyền hay chuyển đổi số, mà còn là đòi hỏi tất yếu để Đảng tiếp tục giữ vững vai trò lãnh đạo trong điều kiện thực tiễn không ngừng vận động.

Trong dòng chảy đổi mới ấy, công tác kiểm tra, giám sát không thể chỉ làm tốt vai trò "đi sau" để xem xét, đánh giá kết quả thực hiện, mà phải trở thành một trong những lực lượng "đi trước một bước", góp phần định hướng, phòng ngừa và bảo đảm cho mọi chủ trương của Đảng được triển khai đúng hướng ngay từ đầu.

Đây không chỉ là yêu cầu của lý luận mà còn là bài học được đúc kết từ thực tiễn. Nhìn lại quá trình đổi mới công tác kiểm tra, giám sát ở Đảng bộ xã Khoái Châu có thể thấy, những chuyển biến tích cực không bắt đầu từ việc tăng thêm số cuộc kiểm tra hay ban hành nhiều kết luận hơn, mà bắt đầu từ việc cấp ủy chủ động nhận diện những vấn đề mới nảy sinh sau sắp xếp đơn vị hành chính và lựa chọn kiểm tra, giám sát như một công cụ để đồng hành cùng quá trình đổi mới. Chính cách tiếp cận chủ động ấy đã giúp nhiều khó khăn được tháo gỡ từ sớm, nhiều hạn chế được khắc phục ngay từ cơ sở và nhiều nguy cơ được nhận diện trước khi trở thành vi phạm.

Điều đó cho thấy một chân lý rất rõ: kiểm tra chỉ thực sự phát huy giá trị khi không chờ sai phạm xảy ra mới vào cuộc. Nếu chỉ tiến hành kiểm tra sau khi có đơn thư, sau khi xuất hiện dấu hiệu vi phạm hoặc sau khi hậu quả đã phát sinh thì công tác kiểm tra dù nghiêm minh đến đâu cũng vẫn mang tính xử lý nhiều hơn là xây dựng. Trong khi đó, yêu cầu của công tác xây dựng Đảng hiện nay không chỉ là xử lý nghiêm những vi phạm đã xảy ra, mà quan trọng hơn là tạo ra cơ chế để vi phạm khó xảy ra ngay từ đầu.

Đó cũng là lý do vì sao trong những năm gần đây, Trung ương ngày càng nhấn mạnh yêu cầu kiểm soát quyền lực, phòng ngừa sai phạm, tăng cường giám sát thường xuyên và phát huy trách nhiệm của cấp ủy trong công tác kiểm tra, giám sát. Kiểm tra không còn là nhiệm vụ riêng của Ủy ban Kiểm tra mà trở thành một phương thức lãnh đạo của toàn bộ hệ thống chính trị.

Đặt trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu ấy càng trở nên cấp thiết.

Việc mở rộng không gian quản lý, tăng quy mô tổ chức đảng và phân cấp mạnh hơn cho cơ sở đồng nghĩa với việc quyền hạn được trao nhiều hơn. Mà ở đâu quyền lực được mở rộng thì ở đó càng cần cơ chế kiểm soát chặt chẽ hơn. Đây là mối quan hệ mang tính quy luật trong quản trị hiện đại và cũng là nguyên tắc xuyên suốt trong công tác xây dựng Đảng.

Song, kiểm soát quyền lực không đồng nghĩa với việc tạo thêm rào cản cho sự phát triển. Ngược lại, một cơ chế kiểm tra, giám sát hiệu quả sẽ giúp cấp ủy mạnh dạn hơn trong lãnh đạo, giúp cán bộ yên tâm hơn khi thực hiện nhiệm vụ và giúp tổ chức đảng chủ động hơn trước những vấn đề mới phát sinh. Khi quyền hạn luôn đi đôi với trách nhiệm và mọi hoạt động đều được giám sát bằng những nguyên tắc rõ ràng thì sự đổi mới sẽ diễn ra trong khuôn khổ kỷ luật, kỷ cương của Đảng, hạn chế tình trạng né tránh trách nhiệm hoặc lạm dụng quyền lực.

Từ thực tiễn ở Khoái Châu có thể rút ra một bài học quan trọng: kiểm tra không làm chậm quá trình đổi mới, mà ngược lại, tạo điều kiện để đổi mới diễn ra đúng hướng và bền vững hơn.

Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh nhiều địa phương đang triển khai những nhiệm vụ mới với khối lượng công việc lớn và yêu cầu tiến độ rất cao. Nếu công tác kiểm tra chỉ xuất hiện ở "điểm cuối" của quá trình thì rất dễ rơi vào tình trạng "chữa

cháy". Nhưng nếu kiểm tra được tiến hành ngay từ khâu xây dựng chương trình, tổ chức thực hiện, giám sát quá trình triển khai và đồng hành cùng cơ sở tháo gỡ khó khăn thì những sai lệch sẽ được điều chỉnh kịp thời, những rủi ro sẽ được kiểm soát ngay từ đầu.

Đó chính là tư duy "đi trước một bước". Đi trước không phải để tạo thêm thủ tục. Đi trước cũng không phải để siết chặt quản lý theo hướng hành chính. Mà đi trước để cảnh báo sớm, hướng dẫn kịp thời, phòng ngừa hiệu quả và bảo vệ sự đúng đắn của tổ chức đảng.

Có thể nói, đây là một sự chuyển biến rất quan trọng trong nhận thức về vai trò của công tác kiểm tra, giám sát. Nếu trước đây, kiểm tra thường được nhìn nhận như một công cụ giữ nghiêm kỷ luật thì ngày nay cần được nhìn nhận rộng hơn: đó là một phương thức lãnh đạo giúp cấp ủy nâng cao năng lực quản trị, kiểm soát quyền lực, phòng ngừa rủi ro và tạo lập môi trường để cán bộ dám đổi mới, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Nhìn rộng ra, bài học từ Khoái Châu cũng gợi mở một vấn đề có ý nghĩa đối với công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn mới: đổi mới phương thức lãnh đạo sẽ không thể thành công nếu công tác kiểm tra, giám sát vẫn giữ cách làm cũ. Mọi đổi mới về tổ chức, về cơ chế hay về phân cấp đều cần được đồng hành bởi một nền kiểm tra hiện đại, chủ động và mang tính kiến tạo.

Bởi suy cho cùng, mục tiêu cao nhất của công tác kiểm tra không phải là phát hiện thật nhiều sai phạm để xử lý, mà là tạo dựng một cơ chế lãnh đạo trong đó mọi tổ chức đảng hoạt động đúng nguyên tắc, mọi cán bộ thực hiện đúng trách nhiệm và mọi quyền lực đều được kiểm soát bằng kỷ luật của Đảng và sự giám sát của tổ chức.

Đó chính là ý nghĩa của việc để công tác kiểm tra, giám sát đi trước một bước - không chỉ đi trước trong thời gian, mà còn đi trước trong tư duy, trong phương pháp và trong trách nhiệm đối với sự nghiệp xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Khi kiểm tra thực sự trở thành "người dẫn đường" cho đổi mới, thì mỗi cuộc kiểm tra sẽ không chỉ góp phần giữ nghiêm kỷ luật, mà còn mở đường cho sự phát triển bền vững của tổ chức đảng trong kỷ nguyên phát triển mới.

2. Kiểm tra, giám sát – từ "thanh bảo kiểm" giữ nghiêm kỷ luật đến "động lực phát triển" của tổ chức đảng

Trong nhiều năm, công tác kiểm tra, giám sát vẫn thường được ví như "**thanh bảo kiểm**" của Đảng. Hình ảnh ấy khẳng định vị trí đặc biệt của công tác kiểm tra trong việc giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; phát hiện, ngăn chặn và xử lý những biểu hiện suy thoái, vi phạm; bảo vệ sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng.

Đó là một nhận định đúng và đã được thực tiễn chứng minh. Nhưng trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới, khi yêu cầu đổi mới sáng tạo, phân cấp, phân quyền, cải cách bộ máy và xây dựng chính quyền địa phương hai cấp ngày càng sâu rộng, chỉ nhìn công tác kiểm tra qua lăng kính "xử lý vi phạm" là chưa phản ánh đầy đủ vai trò của nó.

Bởi một tổ chức đảng mạnh không chỉ vì xử lý nghiêm những người vi phạm, mà còn vì biết tạo dựng môi trường để cán bộ, đảng viên yên tâm công hiến, dám đổi mới, dám chịu trách nhiệm và luôn được đặt trong cơ chế kiểm soát quyền lực công khai, minh bạch.

Chính vì vậy, từ thực tiễn đổi mới ở Đảng bộ xã Khoái Châu có thể nhận thấy một sự chuyển biến quan trọng trong nhận thức: công tác kiểm tra không chỉ là "thanh bảo kiếm" giữ nghiêm kỷ luật, mà còn là "động lực phát triển" của tổ chức đảng.

Đây không phải là sự thay đổi về bản chất của công tác kiểm tra, mà là sự phát triển trong cách nhìn nhận vai trò của công tác kiểm tra trong điều kiện mới.

Kỷ luật của Đảng luôn phải được giữ nghiêm. Mọi hành vi vi phạm nguyên tắc tổ chức, vi phạm Điều lệ Đảng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc làm tổn hại đến uy tín của Đảng đều phải được xem xét, xử lý nghiêm minh, công bằng và đúng quy định. Sự nghiêm minh ấy chính là nền tảng để giữ vững kỷ cương, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng.

Nhưng nếu công tác kiểm tra chỉ dừng ở việc xử lý sau khi sai phạm đã xảy ra thì hiệu quả mang lại vẫn còn giới hạn. Một tổ chức đảng không thể phát triển bền vững nếu nguồn lực lớn nhất của mình – đội ngũ cán bộ – luôn làm việc trong tâm lý e ngại, sợ sai, sợ trách nhiệm hoặc né tránh đổi mới chỉ vì thiếu một cơ chế bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

Đó là lý do công tác kiểm tra ngày nay cần đảm nhận thêm một sứ mệnh mới.

Không chỉ phát hiện và xử lý cái sai, mà còn nhận diện, bảo vệ và lan tỏa cái đúng.

Không chỉ giữ nghiêm kỷ luật, mà còn góp phần tạo dựng môi trường để sự sáng tạo được khuyến khích trong khuôn khổ nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Không chỉ xử lý vi phạm, mà còn đồng hành với cấp ủy và cơ sở để phòng ngừa rủi ro, tháo gỡ khó khăn và nâng cao chất lượng lãnh đạo.

Đó chính là giá trị kiến tạo của công tác kiểm tra. Thực tiễn ở Khoái Châu cho thấy, nhiều chuyển biến tích cực trong hoạt động của các chi bộ không xuất phát từ các quyết định kỷ luật, mà từ quá trình kiểm tra gắn với hướng dẫn, đối thoại và đồng hành cùng cơ sở. Khi những vướng mắc được giải thích kịp thời, khi những hạn chế được chấn chỉnh từ sớm và khi những cách làm hiệu quả được ghi nhận, nhân rộng thì mỗi cuộc kiểm tra không chỉ khắc phục một thiếu sót mà còn góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của cả tổ chức đảng. Chính những chuyển biến ấy tạo ra giá trị bền vững hơn bất kỳ một kết luận xử lý đơn lẻ nào. Điều đó khẳng định rằng, sức mạnh của công tác kiểm tra không chỉ nằm ở quyền xem xét hay quyền kết luận.

Sức mạnh ấy còn nằm ở khả năng tạo dựng niềm tin.

Niềm tin của cán bộ rằng nếu làm đúng sẽ được bảo vệ.

Niềm tin của cấp ủy rằng mọi quyết định đều được giám sát khách quan.

Niềm tin của Nhân dân rằng mọi biểu hiện vi phạm đều được xử lý nghiêm minh, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Khi niềm tin được củng cố, tổ chức đảng sẽ có thêm sức mạnh để đổi mới.

Đó là mối quan hệ biện chứng giữa kỷ luật và phát triển.

Thực tế đã chứng minh, kỷ luật nghiêm không làm giảm động lực đổi mới nếu việc thực thi kỷ luật luôn khách quan, công bằng và hướng đến mục tiêu xây dựng. Ngược lại, chính một nền kỷ luật nghiêm minh mới tạo ra môi trường ổn định, minh bạch để những cán bộ có năng lực yên tâm cống hiến, những sáng kiến đúng đắn được triển khai và những biểu hiện tiêu cực bị ngăn chặn ngay từ đầu.

Đây cũng là yêu cầu đặt ra đối với công tác kiểm tra trong giai đoạn phát triển mới của đất nước. Khi Đảng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và trao nhiều quyền chủ động hơn cho cơ sở thì công tác kiểm tra càng phải được đổi mới theo hướng vừa giữ vững nguyên tắc, vừa khuyến khích sự chủ động, sáng tạo. Kiểm tra không phải để tạo thêm rào cản cho đổi mới, mà để bảo đảm mọi đổi mới diễn ra đúng định hướng, đúng quy định và đúng mục tiêu phục vụ Nhân dân.

Có thể nói, đây là bước phát triển mới trong tư duy về công tác kiểm tra, giám sát. Nếu trước đây, "thanh bảo kiểm" được hiểu chủ yếu là biểu tượng của sự nghiêm minh thì ngày nay cần được hiểu đầy đủ hơn: đó là công cụ bảo vệ kỷ cương, bảo vệ cán bộ liêm chính, bảo vệ những giá trị đúng đắn và bảo vệ khát vọng đổi mới của tổ chức đảng.

Bởi suy cho cùng, mục tiêu cao nhất của công tác kiểm tra không phải là có thêm nhiều quyết định kỷ luật, mà là xây dựng ngày càng nhiều tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; không phải chỉ để loại bỏ cái sai, mà còn để bồi đắp cái đúng; không chỉ để giữ nghiêm kỷ luật, mà còn để tạo dựng động lực phát triển.

Đó chính là thông điệp lớn mà thực tiễn đổi mới công tác kiểm tra ở Đảng bộ xã Khoái Châu mang lại. Khi công tác kiểm tra được thực hiện với tinh thần công tâm, khách quan, nhân văn và kiến tạo, "thanh bảo kiểm" của Đảng không chỉ bảo vệ sự nghiêm minh của kỷ luật mà còn trở thành nguồn động lực thúc đẩy đổi mới, củng cố niềm tin và nâng cao sức chiến đấu của mỗi tổ chức đảng trong giai đoạn phát triển mới.

3. Lấy phòng ngừa là chính, lấy xây dựng làm mục tiêu, lấy niềm tin làm thước đo hiệu quả

Trong bất kỳ tổ chức nào, xử lý vi phạm luôn là việc cần thiết để giữ nghiêm kỷ cương. Nhưng đối với một đảng cầm quyền, mục tiêu cao nhất của công tác kiểm tra không thể chỉ dừng lại ở việc phát hiện và xử lý sai phạm. Điều Đảng hướng tới không phải là có thêm nhiều quyết định kỷ luật, mà là có thêm nhiều tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; không phải là xử lý thật nhiều cán bộ, mà là để ngày càng ít cán bộ phải xử lý.

Đó cũng là sự phát triển trong tư duy về công tác kiểm tra, giám sát ở giai đoạn hiện nay. Nếu trước đây, hiệu quả của công tác kiểm tra thường được nhìn nhận qua số lượng cuộc kiểm tra, số vụ việc được xem xét hay số trường hợp bị xử lý kỷ luật thì ngày nay, những chỉ số ấy tuy vẫn cần thiết nhưng không còn là thước đo duy nhất. Một nền kiểm tra hiện đại phải được đánh giá bằng khả năng phòng ngừa sai phạm, khả năng bảo vệ tổ chức đảng ngay từ khi những nguy cơ mới manh nha và khả năng tạo dựng niềm tin để cán bộ, đảng viên tự giác chấp hành kỷ luật của Đảng.

Đó là sự chuyển dịch từ tư duy "**xử lý hậu quả**" sang tư duy "**quản trị rủi ro**".

Thực tiễn ở Đảng bộ xã Khoái Châu là minh chứng sinh động cho sự chuyển dịch ấy.

Trong quá trình đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, điều được cấp ủy quan tâm không phải là làm sao phát hiện được nhiều sai phạm hơn, mà là làm sao để những sai phạm ấy không xảy ra. Bởi mỗi vi phạm phát sinh đều kéo theo những hệ lụy không chỉ đối với cá nhân mà còn ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng, đến niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Vì vậy, phòng ngừa từ sớm luôn hiệu quả và nhân văn hơn xử lý khi hậu quả đã xảy ra.

Muốn phòng ngừa hiệu quả thì trước hết phải nhận diện đúng nguy cơ. Điều đó đòi hỏi công tác kiểm tra không chỉ dựa vào dấu hiệu vi phạm hay đơn thư phản ánh, mà phải thường xuyên nắm tình hình cơ sở, theo dõi sự vận hành của tổ chức đảng, lắng nghe tâm tư của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, kịp thời phát hiện những biểu hiện bất thường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Chính những "tín hiệu nhỏ" ấy nhiều khi lại là lời cảnh báo sớm giúp cấp ủy chủ động điều chỉnh trước khi trở thành những vấn đề lớn.

Nhưng phòng ngừa sẽ không thể đạt hiệu quả nếu thiếu mục tiêu xây dựng. Bởi suy cho cùng, kiểm tra không phải để tìm ra càng nhiều khuyết điểm càng tốt, mà để giúp tổ chức đảng nhận ra những điểm còn hạn chế, hiểu rõ nguyên nhân và từng bước hoàn thiện phương thức lãnh đạo. Một cuộc kiểm tra chỉ thực sự có ý nghĩa khi sau đó cấp ủy làm tốt hơn, chi bộ đoàn kết hơn, cán bộ tự tin hơn và người dân tin tưởng hơn. Đó là bản chất xây dựng của công tác kiểm tra.

Thực tiễn ở Khoái Châu cho thấy, nhiều chuyển biến tích cực không bắt đầu từ những quyết định kỷ luật mà từ những cuộc đối thoại thẳng thắn, những buổi hướng dẫn nghiệp vụ, những lần trao đổi để thống nhất cách hiểu quy định hay những kiến nghị nhằm hoàn thiện quy chế làm việc. Khi kiểm tra gắn với hướng dẫn, giám sát gắn với đồng hành và kết luận gắn với trách nhiệm khắc phục thì công tác kiểm tra không chỉ khắc phục một thiếu sót trước mắt mà còn góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng về lâu dài. Đó cũng là lý do vì sao cần nhìn nhận hiệu quả của công tác kiểm tra bằng một thước đo rộng hơn.

Không chỉ đo bằng số lượng kết luận kiểm tra được ban hành.

Không chỉ đo bằng số vụ việc đã giải quyết.

Không chỉ đo bằng số quyết định kỷ luật.

Mà còn phải đo bằng **niềm tin**.

Niềm tin của cán bộ, đảng viên vào sự công tâm của tổ chức.

Niềm tin của cấp ủy vào tính khách quan của công tác kiểm tra.

Niềm tin của Nhân dân vào sự nghiêm minh của kỷ luật Đảng.

Và quan trọng hơn cả là niềm tin rằng mọi quyền lực đều được kiểm soát bằng cơ chế minh bạch, mọi vi phạm đều được xử lý công bằng, còn những người dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung sẽ được bảo vệ. Niềm tin ấy không thể được tạo dựng chỉ bằng những bản kết luận hay những quyết định kỷ luật. Niềm tin được hình thành từ chính cách ứng xử của tổ chức đảng trước mỗi vụ việc; từ sự công khai, minh bạch trong quá trình kiểm tra; từ thái độ khách quan, công tâm của người cán bộ kiểm tra; từ việc lắng nghe ý kiến của đảng viên và Nhân dân; và từ khả năng biến những kết luận kiểm tra thành những chuyển biến tích cực trong thực tiễn.

Đó là giá trị bền vững nhất mà công tác kiểm tra mang lại. Trong bối cảnh đất nước đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới với yêu cầu đổi mới mạnh mẽ về tổ chức bộ máy, phương thức lãnh đạo và quản trị quốc gia, công tác kiểm tra càng phải phát huy vai trò phòng ngừa, cảnh báo và kiến tạo. Kiểm tra không chỉ giúp giữ nghiêm kỷ luật mà còn góp phần tạo dựng một môi trường chính trị ổn định, minh bạch để các chủ trương đổi mới được triển khai hiệu quả, để đội ngũ cán bộ yên tâm cống hiến và để sức mạnh đoàn kết trong Đảng tiếp tục được củng cố.

Từ thực tiễn ở Khoái Châu có thể rút ra một thông điệp có ý nghĩa rộng hơn: một nền kiểm tra hiện đại không được đánh giá bằng số người bị xử lý, mà bằng số vi phạm được ngăn chặn; không chỉ bằng sự nghiêm khắc của kỷ luật, mà bằng sức lan tỏa của những giá trị đúng đắn; không chỉ bằng quyền lực của tổ chức, mà bằng niềm tin mà tổ chức tạo dựng được trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Đó cũng chính là triết lý của công tác kiểm tra trong giai đoạn phát triển mới: lấy phòng ngừa là chính, lấy xây dựng làm mục tiêu và lấy niềm tin làm thước đo hiệu quả. Khi ba yếu tố ấy hòa quyện với nhau, công tác kiểm tra sẽ vượt lên trên chức năng kiểm soát thông thường để trở thành một động lực quan trọng trong xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra bản lĩnh, chuyên nghiệp, liêm chính và thích ứng với chuyển đổi số

Suy cho cùng, mọi sự đổi mới của công tác kiểm tra, giám sát đều phải bắt đầu từ con người. Có thể hoàn thiện quy định, đổi mới quy trình, ứng dụng công nghệ và xây dựng nhiều cơ chế kiểm soát quyền lực, nhưng nếu đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra không đủ bản lĩnh, thiếu năng lực chuyên môn hoặc không giữ vững phẩm chất liêm chính thì những đổi mới ấy khó có thể phát huy hiệu quả như mong muốn. Bởi vậy,

trong giai đoạn phát triển mới, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra không chỉ là yêu cầu về tổ chức cán bộ, mà còn là yêu cầu chiến lược đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Thực tiễn luôn đặt người cán bộ kiểm tra trước những thử thách đặc biệt. Đó là những vụ việc có nhiều chiều thông tin, những mối quan hệ đan xen giữa tình và lý, giữa nguyên tắc và thực tiễn; là áp lực từ thời gian xử lý công việc, từ yêu cầu bảo đảm khách quan, công tâm và từ kỳ vọng của cấp ủy, của cán bộ, đảng viên cũng như của Nhân dân. Trong mỗi cuộc kiểm tra, mỗi kết luận không chỉ tác động đến một cá nhân hay một tổ chức đảng, mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến uy tín của cấp ủy và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Chính vì vậy, phẩm chất đầu tiên của người cán bộ kiểm tra phải là bản lĩnh chính trị. Đó là bản lĩnh giữ vững nguyên tắc trong mọi hoàn cảnh; không bị chi phối bởi quan hệ cá nhân, sức ép từ dư luận hay lợi ích cục bộ; dám bảo vệ cái đúng, dám chỉ ra cái sai và dám chịu trách nhiệm về kết luận của mình trên cơ sở quy định của Đảng và chứng cứ khách quan.

Bản lĩnh ấy không thể hình thành chỉ từ kinh nghiệm công tác, mà phải được bồi đắp từ sự rèn luyện thường xuyên, từ ý thức giữ gìn phẩm chất của người đảng viên và từ tinh thần đặt lợi ích của Đảng, của Nhân dân lên trên lợi ích cá nhân. Song, bản lĩnh thôi chưa đủ. Trong bối cảnh hệ thống quy định của Đảng ngày càng được hoàn thiện, yêu cầu quản trị ngày càng hiện đại và các lĩnh vực kiểm tra ngày càng đa dạng, người cán bộ kiểm tra phải thực sự chuyên nghiệp.

Sự chuyên nghiệp trước hết thể hiện ở khả năng nắm vững Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn và quy trình nghiệp vụ; ở kỹ năng thu thập, phân tích, đánh giá chứng cứ; ở tư duy phản biện khách quan và phương pháp làm việc khoa học. Nhưng cao hơn, đó còn là khả năng nhìn nhận một vụ việc trong tổng thể bối cảnh phát sinh, phân biệt giữa sai phạm do thiếu trách nhiệm với những hạn chế do cơ chế hoặc điều kiện thực hiện; giữa vi phạm cần xử lý nghiêm với những thiếu sót cần hướng dẫn, chấn chỉnh để khắc phục. Đó là sự khác biệt giữa người "làm đúng quy trình" và người "thực hiện đúng bản chất của công tác kiểm tra".

Cùng với bản lĩnh và chuyên môn, liêm chính phải trở thành giá trị cốt lõi của đội ngũ cán bộ kiểm tra. Liêm chính không chỉ là không vụ lợi, không thiên vị hay không bị tác động bởi các mối quan hệ cá nhân. Liêm chính còn là sự trung thực với sự thật; tôn trọng chứng cứ; khách quan trong đánh giá; công bằng trong kết luận; khiêm tốn trong ứng xử và nghiêm khắc với chính mình trước khi yêu cầu người khác chấp hành kỷ luật của Đảng. Một kết luận kiểm tra chỉ thực sự có sức thuyết phục khi người ký kết luận được tin tưởng về phẩm chất và uy tín.

Đó là thứ "*quyền lực mềm*" mà không một quy định nào có thể thay thế.

Thực tiễn ở Đảng bộ xã Khoái Châu cho thấy, nhiều vụ việc được giải quyết thấu tình, đạt lý không chỉ nhờ quy trình chặt chẽ mà còn bởi tinh thần công tâm, khách quan và thái độ cầu thị của đội ngũ cán bộ kiểm tra trong suốt quá trình thẩm tra, xác minh,

đối thoại và tham mưu cho cấp ủy. Chính cách làm việc thận trọng, lắng nghe nhiều chiều, tôn trọng chứng cứ và kiên quyết bảo vệ nguyên tắc đã góp phần tạo nên sự đồng thuận trong xử lý các vụ việc, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra. Bên cạnh những phẩm chất truyền thống, thời đại chuyển đổi số đang đặt ra những yêu cầu mới đối với đội ngũ cán bộ kiểm tra.

Trong môi trường làm việc hiện đại, người cán bộ kiểm tra không thể chỉ giỏi nghiệp vụ theo cách truyền thống mà còn phải biết khai thác dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số trong quản lý hồ sơ, theo dõi tiến độ, phân tích thông tin và hỗ trợ quá trình tham mưu, ra quyết định. Khả năng thích ứng với chuyển đổi số không còn là kỹ năng bổ trợ mà đang trở thành một năng lực nghề nghiệp thiết yếu.

Tuy nhiên, điều cần nhấn mạnh là chuyển đổi số không làm thay đổi những giá trị nền tảng của người cán bộ kiểm tra. Dữ liệu có thể giúp phát hiện xu hướng. Công nghệ có thể giúp rút ngắn thời gian xử lý. Trí tuệ nhân tạo có thể hỗ trợ phân tích thông tin. Nhưng không công nghệ nào có thể thay thế bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm trước Đảng và sự công tâm của con người.

Bởi vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra trong giai đoạn mới phải được nhìn nhận như một quá trình phát triển toàn diện, trong đó bản lĩnh chính trị là nền tảng, chuyên môn nghiệp vụ là điều kiện, liêm chính là phẩm chất cốt lõi và năng lực số là yêu cầu của thời đại. Đó không chỉ là yêu cầu đối với từng cán bộ kiểm tra mà còn là yêu cầu đối với mỗi cấp ủy trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và bảo vệ đội ngũ làm công tác kiểm tra.

Từ thực tiễn Khoái Châu có thể rút ra một bài học có giá trị lâu dài: mọi đổi mới về cơ chế, quy trình hay công nghệ cuối cùng đều được hiện thực hóa thông qua con người. Khi đội ngũ cán bộ kiểm tra đủ bản lĩnh để bảo vệ nguyên tắc, đủ chuyên nghiệp để xử lý đúng bản chất vấn đề, đủ liêm chính để tạo dựng niềm tin và đủ năng lực để thích ứng với chuyển đổi số, công tác kiểm tra sẽ không chỉ hoàn thành chức năng kiểm soát quyền lực mà còn trở thành lực lượng tiên phong trong xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Đó cũng chính là hình mẫu người cán bộ kiểm tra mà giai đoạn phát triển mới đang đòi hỏi: vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, sáng về đạo đức, hiện đại trong tư duy và chuyên nghiệp trong hành động. Khi mỗi cán bộ kiểm tra không ngừng tự rèn luyện để đáp ứng những yêu cầu ấy, công tác kiểm tra, giám sát sẽ có nền tảng vững chắc để tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả và đóng góp nhiều hơn cho sự nghiệp xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

5. Thông điệp từ Khoái Châu: Đổi mới công tác kiểm tra là yêu cầu tất yếu của xây dựng Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới

Mỗi giai đoạn phát triển của đất nước đều đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác xây dựng Đảng. Nếu trong những năm đầu của công cuộc đổi mới, trọng tâm là hoàn

thiện cơ chế lãnh đạo, củng cố tổ chức và tăng cường kỷ luật, kỷ cương thì bước vào giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang đẩy mạnh cải cách thể chế, tinh gọn bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, thúc đẩy chuyển đổi số và hội nhập ngày càng sâu rộng, yêu cầu ấy đã được nâng lên ở một tầm cao mới: Đảng không chỉ phải lãnh đạo đúng, mà còn phải lãnh đạo hiệu quả; không chỉ giữ vững nguyên tắc, mà còn phải đổi mới phương thức để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Trong tiến trình đó, công tác kiểm tra, giám sát không đứng ngoài sự đổi mới. Ngược lại, đây là một trong những lĩnh vực phải đổi mới sớm hơn, mạnh mẽ hơn và thực chất hơn. Bởi kiểm tra, giám sát vừa là công cụ bảo đảm kỷ luật của Đảng, vừa là phương thức kiểm soát quyền lực, vừa là kênh phát hiện những bất cập trong cơ chế lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện để kiến nghị sửa đổi, hoàn thiện. Khi công tác kiểm tra được đổi mới, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng cũng được nâng lên; khi công tác kiểm tra chậm đổi mới, hiệu lực lãnh đạo của tổ chức đảng cũng sẽ bị ảnh hưởng.

Đó là bài học được đúc kết từ thực tiễn của Đảng bộ xã Khoái Châu. Quá trình đổi mới ở Khoái Châu không bắt đầu từ những mô hình lớn hay những khẩu hiệu mới, mà từ sự thay đổi trong nhận thức: coi kiểm tra, giám sát là một bộ phận hữu cơ của công tác lãnh đạo; là hoạt động đồng hành cùng cơ sở, hỗ trợ cấp ủy hoàn thiện phương thức lãnh đạo, giữ gìn kỷ luật, củng cố đoàn kết và xây dựng niềm tin. Từ sự thay đổi trong tư duy ấy, cách làm cũng thay đổi: kiểm tra chủ động hơn, giám sát thường xuyên hơn, đối thoại nhiều hơn, hướng dẫn sát hơn, ứng dụng công nghệ mạnh hơn và mỗi kết luận kiểm tra đều hướng đến mục tiêu khắc phục, hoàn thiện và phát triển. Chính những đổi mới ấy đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, đồng thời củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Nhưng giá trị lớn nhất mà thực tiễn Khoái Châu mang lại không nằm ở những kết quả cụ thể. Điều có ý nghĩa hơn là thực tiễn ấy khẳng định một chân lý: mọi đổi mới trong công tác kiểm tra đều phải bắt đầu từ đổi mới tư duy. Khi kiểm tra được nhìn nhận là hoạt động kiến tạo thay vì chỉ là hoạt động kiểm soát, mỗi cuộc kiểm tra sẽ không chỉ phát hiện hạn chế mà còn mở ra giải pháp. Khi giám sát được thực hiện bằng tinh thần đồng hành thay vì chỉ giám sát để nhắc nhở, tổ chức đảng sẽ có thêm điều kiện để tự sửa mình và hoàn thiện. Khi đối thoại trở thành phương thức giải quyết những vấn đề phát sinh, mâu thuẫn sẽ được hóa giải từ gốc và niềm tin sẽ được bồi đắp bằng sự công khai, minh bạch. Khi chuyển đổi số được ứng dụng đúng hướng, công tác kiểm tra sẽ có thêm công cụ để chủ động dự báo, phòng ngừa và nâng cao chất lượng tham mưu cho cấp ủy.

Nhìn rộng ra, những bài học ấy không chỉ dành cho Khoái Châu. Đó cũng là yêu cầu chung đối với mọi tổ chức đảng trong bối cảnh đất nước đang bước **vào** kỷ nguyên phát triển mới – kỷ nguyên mà năng lực lãnh đạo của Đảng không chỉ được khẳng định

bằng đường lối đúng đắn, mà còn bằng năng lực tổ chức thực hiện, khả năng kiểm soát quyền lực, sức mạnh tự chỉnh đốn và bản lĩnh đổi mới không ngừng.

Muốn vậy, công tác kiểm tra, giám sát phải tiếp tục đi trước một bước trong đổi mới phương thức lãnh đạo; phải kết hợp hài hòa giữa kỷ luật nghiêm minh với tinh thần xây dựng; giữa phòng ngừa với xử lý; giữa kiểm soát quyền lực với khuyến khích đổi mới; giữa phát huy vai trò của con người với ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

Đó không chỉ là yêu cầu đối với Ủy ban Kiểm tra. Đó là yêu cầu đối với mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên. Bởi kiểm tra, giám sát chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi trở thành trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị, được thực hiện bằng tinh thần công tâm, khách quan, thượng tôn kỷ luật của Đảng và luôn hướng đến lợi ích của Nhân dân.

Có thể nói, từ câu chuyện của một địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính đã gợi mở một thông điệp có ý nghĩa rộng lớn hơn đối với công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay: đổi mới công tác kiểm tra không phải là lựa chọn mang tính tình thế, mà là yêu cầu tất yếu của quá trình đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Bởi một Đảng cầm quyền muốn phát triển bền vững phải không ngừng tự đổi mới và tự chỉnh đốn. Một tổ chức đảng muốn giữ vững vai trò lãnh đạo phải biết kiểm soát quyền lực bằng kỷ luật, bằng trách nhiệm và bằng sự giám sát thường xuyên. Một đội ngũ cán bộ muốn hoàn thành sứ mệnh trước Nhân dân phải được đặt trong môi trường vừa nghiêm minh về kỷ cương, vừa khuyến khích sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Và một nền kiểm tra hiện đại phải biết kết hợp giữa bản lĩnh chính trị, trí tuệ, đạo đức, khoa học quản trị và công nghệ để đáp ứng những yêu cầu của thời đại. Khép lại hành trình từ thực tiễn Khoái Châu, điều còn đọng lại không chỉ là những cuộc kiểm tra đã được tiến hành, những kết luận đã được ban hành hay những hạn chế đã được khắc phục.

Điều còn đọng lại là niềm tin.

Niềm tin vào sức mạnh tự chỉnh đốn của Đảng.

Niềm tin vào khả năng đổi mới của hệ thống chính trị.

Niềm tin rằng, khi công tác kiểm tra, giám sát thực sự đổi mới vì mục tiêu xây dựng, vì sự phát triển và vì Nhân dân, thì mỗi cuộc kiểm tra sẽ không chỉ góp phần giữ nghiêm kỷ luật của Đảng mà còn mở đường cho những đổi mới tích cực, vun đắp khối đoàn kết, củng cố niềm tin xã hội và tạo thêm động lực để đất nước vững bước trong kỷ nguyên phát triển mới.

Đó cũng chính là thông điệp mà thực tiễn Khoái Châu gửi gắm: kiểm tra để xây dựng, giám sát để phát triển, kỷ luật để giữ vững niềm tin và đổi mới để Đảng luôn xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội trong mọi giai đoạn cách mạng

Kết luận

Mỗi thời kỳ cách mạng đều đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác xây dựng Đảng. Nếu trước đây, công tác kiểm tra, giám sát được nhìn nhận chủ yếu với vai trò giữ nghiêm kỷ luật, phát hiện và xử lý vi phạm thì trong giai đoạn phát triển mới, yêu cầu ấy đã được mở rộng hơn: kiểm tra phải trở thành một phương thức lãnh đạo, một cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả và một động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của tổ chức đảng.

Thực tiễn ở Đảng bộ xã Khoái Châu cho thấy, đổi mới công tác kiểm tra không bắt đầu từ những điều lớn lao, mà bắt đầu từ sự thay đổi trong tư duy và phương pháp làm việc. Khi cấp ủy coi kiểm tra là một bộ phận hữu cơ của quá trình lãnh đạo; khi mỗi cuộc kiểm tra được tiến hành với tinh thần xây dựng, khách quan và trách nhiệm; khi giám sát gắn với hướng dẫn, đối thoại và đồng hành cùng cơ sở, thì hiệu quả mang lại không chỉ là phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, mà còn góp phần củng cố đoàn kết nội bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng và bồi đắp niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân. Chính những giá trị ấy đã khẳng định rằng, công tác kiểm tra không chỉ là "thanh bảo kiếm" giữ nghiêm kỷ luật mà còn là nền tảng để xây dựng một Đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh, đủ năng lực lãnh đạo đất nước trong bối cảnh mới.

Từ câu chuyện của Khoái Châu có thể rút ra một bài học có ý nghĩa rộng hơn đối với công tác xây dựng Đảng hiện nay: muốn đổi mới phương thức lãnh đạo thì phải đổi mới công tác kiểm tra; muốn kiểm soát quyền lực hiệu quả thì phải nâng cao chất lượng giám sát; muốn xây dựng tổ chức đảng vững mạnh thì phải đặt phòng ngừa lên trước xử lý, đặt xây dựng lên trên trừng phạt và đặt niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân làm thước đo cao nhất của hiệu quả công tác kiểm tra.

Bước vào kỷ nguyên phát triển mới, công tác kiểm tra, giám sát phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ về tư duy, phương pháp và chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu tinh gọn bộ máy, phân cấp, phân quyền và chuyển đổi số. Đây không chỉ là nhiệm vụ của ngành Kiểm tra Đảng mà là trách nhiệm của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong giữ gìn kỷ luật, bảo vệ uy tín của Đảng và phụng sự Nhân dân.

Khi công tác kiểm tra được thực hiện bằng bản lĩnh, trí tuệ, liêm chính và tinh thần kiến tạo, mỗi cuộc kiểm tra không chỉ ngăn ngừa sai phạm, giữ nghiêm kỷ luật mà còn góp phần thúc đẩy đổi mới, củng cố đồng thuận và xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với niềm tin của Nhân dân.